

Hình tượng hoa sen trong trang trí chùa Hồng Ân (Huế)

ISSN: 2734-9195 10:30 25/11/2025

Chùa Hồng Ân là một ngôi chùa ni Huế được lập nên khá sớm, “chùa Tổ” của rất nhiều ngôi chùa và tịnh thất khắp trong và ngoài nước, Hồng Ân là nơi đã nuôi dưỡng và an trú của bao thế hệ ni Huế nói riêng và trên khắp cả nước nói chung.

Tác giả: **Thích nữ Hiền Bảo**

Học viên Cao học Ngành Lịch sử K.3 - Học viện PGVN tại Huế.

Nghệ thuật trang trí **chùa Huế** là một đề tài không còn quá xa lạ, được nhiều người lựa chọn thực hiện, vì vùng đất Cố đô rất biết cách bảo tồn các giá trị văn hóa trong mối quan hệ giao thoa giữa các phong cách nghệ thuật từ cung đình cho đến dân gian.

Trong những năm gần đây, một số nghiên cứu đã đi sâu về những họa tiết trong kiến trúc chùa cảnh, quan tâm đó bao gồm hình tượng hoa sen.



Chùa Hồng Ân (Huế). Ảnh: chonthieng.com

Chùa Hồng Ân

Chùa Hồng Ân là một ngôi chùa ni Huế được lập nên khá sớm, “*chùa Tổ*” của rất nhiều ngôi chùa và tịnh thất khắp trong và ngoài nước, Hồng Ân là nơi đã nuôi dưỡng và an trú của bao thế hệ ni Huế.

Chùa được thành lập bởi Ni trưởng Diệu Không, một vị ni tiên phong trong phong trào chấn hưng Phật giáo Huế, là vị đã góp công rất lớn trong việc xây dựng và trùng kiến các ngôi ni tự trên đất Huế và cả những tỉnh khác.

Đến nay, vẫn chưa tìm thấy tài liệu nào đề cập đến năm xây dựng chùa Hồng Ân, nhưng trong “*Lịch sử Phật giáo xứ Huế*” đã ghi lại: “mùa thu năm Giáp Thân (1944) Sư được thọ giới cụ túc tại giới đàn Thiên Tôn do Hòa thượng Giác Nhiên làm đàn đầu” [3, tr.559], sau khi đã thọ đại giới, “Sư còn góp phần sáng lập và trùng tu nhiều chùa Ni và tịnh viện khác tại Thừa Thiên Huế như: Diệu Viên, Khải Ân, Hồng Ân, Kiều Đàm, Định Huệ, Đông Thuyền, Hồng Đức, Liên Trì, Liên Hoa” [1] [28, tr.135].



Chùa Hồng Ân (Huế). Ảnh: chonthieng.com

Trong kỉ yếu “*Cội tùng tỏa bóng*” có đề cập rằng năm 1953, Ni trưởng Viên Minh được thỉnh lên Hồng Ân đảm nhận vị trí Trú trì, vì trong giai đoạn này Ni trưởng Diệu Không có quá nhiều phật sự, vậy nên có thể thấy chùa đã thành lập trước đó, thời gian dao động từ 1944 đến 1953. Và trong khoảng thời gian Ni trưởng Diệu Không vẫn đảm đương cương vị trụ trì Hồng Ân thì cơ sở vật chất đã được xây dựng khá đầy đủ.

Ni trưởng Viên Minh nhận vị trí đó thì đến “*năm 1960 vâng lời cố sư trưởng Diệu Không, Sư trưởng vào Phú Yên an cư và làm phật sự tại Cô nhi viện Tuy Hòa*”[2] [30, tr.13], lúc này vị trí trú trì lại được Ni trưởng Diệu Không đảm nhận, cho đến năm 1990 Sư bà Viên Minh y theo lời mời của Sư bà Diệu Không đã trở lại đảm đương vị trí, tiếp tục dạy dỗ sách tấn ni chúng Hồng Ân cho đến khi người thuận thế viên tịch vào ngày 30 tháng 6 năm Giáp Ngọ (2014).

Kể từ khi sư bà Viên Minh trở lại Hồng Ân, người đã cùng đại chúng trùng tu lại chính điện cùng các gian nhà khác của chùa do ảnh hưởng của thời gian và khí hậu, những thay đổi đó hầu hết vẫn được giữ lại cho đến bây giờ; dù trong khoảng thời gian hơn 30 năm, trải qua nhiều lần sửa chữa, nhưng cấu trúc về tổng thể vẫn không thay đổi, chỉ có một dãy nhà chúng bên ngoài, nhà trù cùng nhà ăn được xây sửa lại, còn các khu nhà khác vẫn giữ nguyên hình dáng ban đầu, vậy nên Hồng Ân vẫn lưu lại được bố cục từ trước.



Lầu Quán Âm tại chùa Hồng Ân (Huế). Ảnh tác giả cung cấp.

Hình tượng Hoa sen trong khối kiến trúc chùa Hồng Ân

Chùa được xây dựng ở đồi Dương Xuân, đây là một trong những khu đất mà thân phụ của ni trưởng Diệu Không đã tặng cho người, khi người xuất gia đã lựa chọn nơi này để lập am cho ni chúng có điều kiện tu học. Thế đất không quá rộng, nhưng dài, tạo cho chùa có không gian khá đặc biệt, được xây dựng theo

trục ngang, giống bố cục chữ “nhất” (—); tạo điểm nhấn trực diện cho không gian tâm linh.

Người khai sơn chùa là một vị quận chúa lá ngọc cành vàng, cũng là một nhà trí thức đương thời, nên các mô típ được sử dụng trong khối không gian này được kết hợp từ rất nhiều biểu tượng khác nhau. Trong đó, hình tượng hoa sen có tần suất xuất hiện không quá nhiều; khác với Diệu Đức và Diệu Viên, các họa tiết có nhiều tại Hồng Ân là hình rồng, mây sóng và ngũ phúc; ngang qua đó có thể thấy biểu hiện của sự ảnh hưởng nghệ thuật cung đình Huế từ một vị có xuất thân thâm anh thế phiệt. Nhưng tinh tế ở chỗ các hình tượng trong đó hỗ tương về cảm quan, không có mâu thuẫn hay đối lập, mà trở thành một thể thống nhất và phù hợp, các hình tượng ở Hồng Ân đa số đều được đắp nổi và khảm sành sứ. Phải chăng, đây cũng chính là sự khác biệt giữa Hồng Ân với hai ngôi chùa nêu trên?



Chánh điện tại chùa Hồng Ân (Huế). Ảnh tác giả cung cấp.

Đầu tiên, hoa sen tại bản tọa của chư Phật Bồ tát, nếu ở Diệu Đức và Diệu Viên sử dụng tạo hình hoa sen bảy lớp, thì ở Hồng Ân Phật đàn là hoa sen có bốn lớp cánh, tương trưng của “*Tứ Diệu Đế*”, Tứ gia hạnh (noãn vị, đẳng vị, nhẫn vị, thế đệ nhất vị), Tứ đức (thường, lạc, ngã, tịnh), Tứ quả (tu đà hoàn, tư đà hàm, a na hàm, a la hán), Tứ vô lượng tâm (từ, bi, hỷ, xả),....Nhìn ra xa hơn ngay ở hoành phi “*常寂光*”, ở bên dưới có một hoa sen cách điệu với tạo hình thời Lý được sơn son thếp vàng, nâng cao sự trang nghiêm, tôn kính cho nơi thờ tự linh thiêng.

Họa tiết hoa sen cũng xuất hiện các chân trụ ở Hồng Ân, tiêu biểu cho tín ngưỡng phồn thực, hiện thân của yoni và linga. Bên ngoài hiên của chính điện, hoa sen xuất hiện ở chân trụ và đỉnh trụ; cũng như ở Diệu Viên, xây dựng như thế mang ý nghĩa của cân bằng âm dương, từ các nền tảng đạo đức để đơm hoa kết quả, vươn đến sự thanh tịnh tuyệt đối, là cứu cánh Niết bàn.

Từ chính điện phóng tầm mắt ra xa chính là hồ Quán Âm, tại không gian này, hoa sen không xuất hiện quá nhiều nhưng nó đặc biệt, nằm ở vị trí cao nhất, biểu tượng được đặt ở đỉnh nóc, cùng xuất hiện với bộ họa tiết hồ lô tọa liên. Trong đó hoa sen mang biểu tượng của sự giác ngộ, vượt lên mọi trần ai phiền não; còn hồ lô hay nói đúng hơn là tịnh bình, trong Phật giáo tượng trưng cho dòng cam lộ thanh lương, rưới tắt mọi khổ não, mọi ngọn lửa thiêu đốt chúng sinh.

Bộ biểu tượng này vừa mang ý nghĩa bảo hộ vừa là biểu tượng của sự thanh lọc những điều bất như ý.



Ảnh tác giả cung cấp.

Tạm kết

Hình tượng hoa sen ở chùa Hồng Ân không xuất hiện nhiều, nhưng nó hòa hợp với tất cả những hình ảnh được kết hợp, khiến cho nơi thiền môn vừa toát lên tính thanh tịnh vô nhiễm vốn có, vừa mang đến cảm giác thanh cao của các giá trị cung đình trong lịch sử Huế. Tạo ra cảm quan khác biệt cho một ngôi chùa ni thâm trầm, lắng đọng; trở thành nét đặc bản cho những ai có dịp đặt chân đến

chốn Phật môn.

Chú thích:

[1] Môn phái Tây Thiên – Huế (2021), Phổ hệ Môn phái Tây Thiên, Nxb Thuận Hóa, Huế, tr.135.

[2] Ni chúng Hồng Ân (2013), Cội tùng tỏa bóng kỷ yếu lễ bách tuế Ni trưởng thượng Viên hạ Minh, Nxb Thuận Hóa, Huế, tr.13.

Tác giả: **Thích nữ Hiền Bảo**, Học viên Cao học Ngành Lịch sử Khóa 3 - Học viện PGVN tại Huế.